



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 33302.24



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH - VINAMILK
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SĐN-105
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 180 ml
Ngày nhận mẫu : 20/12/2024
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Vũ Thị Thanh Thủy
Thời gian thử nghiệm : 20/12/2024-27/12/2024

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	AOAC 966.23 (a) (d)	< 1	CFU/ml

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong bao bì kín.
 - (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
 - (d) Phép thử được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
 - < 1 CFU /ml: được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31-12-2024

TU. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



TS. Nguyễn Đức Thịnh

Số: **031494** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 33303.24



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH - VINAMILK
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SĐN-105
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 180 ml
Ngày nhận mẫu : 20/12/2024
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Vũ Thị Thanh Thủy
Thời gian thử nghiệm : 20/12/2024-27/12/2024

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	Coliforms	AOAC 991.14, TCVN 9975:2013 (a) (d)	< 1	CFU/ml

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong bao bì kín.
 - (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
 - (d) Phép thử được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
 - < 1 CFU /ml: được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày**3...1...-12...-2024**
TU. VIÊN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



TS. Nguyễn Đức Thịnh

Số: **031495** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 33304.24



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH - VINAMILK
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SĐN-105
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 180 ml
Ngày nhận mẫu : 20/12/2024
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Vũ Thị Thanh Thủy
Thời gian thử nghiệm : 20/12/2024-27/12/2024

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	<i>Escherichia coli</i>	AOAC 991.14, TCVN 9975:2013 (a) (d)	< 1	CFU/ml

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong bao bì kín.
 - (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
 - (d) Phép thử được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
 - < 1 CFU /ml: được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày**3.1.12.2024**..

TU. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



TS. Nguyễn Đức Thịnh

Số: **031496**

/VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 33305.24



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH - VINAMILK
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SĐN-105
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 180 ml
Ngày nhận mẫu : 20/12/2024
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Vũ Thị Thanh Thủy
Thời gian thử nghiệm : 20/12/2024-27/12/2024

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	<i>Streptococci faecal</i> (<i>Enterococci faecal</i>)	HD.PP.07-02/TT.VS (Ref. TCVN 6189-2:2009) (a) (d)	< 1	CFU/ml

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong bao bì kín.
 - (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
 - (d) Phép thử được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
 - < 1 CFU /ml: được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **31-12-2024**.....

TU. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



TS. Nguyễn Đức Thịnh



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 33306.24



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : **SỮA ĐẬU NÀNH - VINAMILK**
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SĐN-105
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 180 ml
Ngày nhận mẫu : 20/12/2024
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Vũ Thị Thanh Thủy
Thời gian thử nghiệm : 20/12/2024-27/12/2024

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	HD.PP.08-02/TT.VS (LBH 01, 28/2/2023) (Ref. TCVN 8881:2011; ISO 16266:2010) (a) (d)	< 1	CFU/ml

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong bao bì kín.
 - (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
 - (d) Phép thử được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
 - < 1 CFU /ml: được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày**31-12-2024**..

TUQ. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



TS. Nguyễn Đức Thịnh

Số: **031498** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 33307.24



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH - VINAMILK
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SĐN-105
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 180 ml
Ngày nhận mẫu : 20/12/2024
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Vũ Thị Thanh Thủy
Thời gian thử nghiệm : 20/12/2024-27/12/2024

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	<i>Staphylococcus aureus</i>	AOAC 975.55 (a) (d)	< 1	CFU/ml

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong bao bì kín.
 - (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
 - (d) Phép thử được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
 - < 1 CFU /ml: được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **31-12-2024**...

TUQ. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



★ TS. Nguyễn Đức Thịnh

Số: **031499** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 33308.24



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH - VINAMILK
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SĐN-105
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 180 ml
Ngày nhận mẫu : 20/12/2024
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Vũ Thị Thanh Thủy
Thời gian thử nghiệm : 20/12/2024-27/12/2024

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	<i>Clostridium perfringens</i>	AOAC 976.30 (a) (d)	< 1	CFU/ml

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong bao bì kín.
 - (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
 - (d) Phép thử được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
 - < 1 CFU /ml: được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **31-12-2024**
TUQ. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



TS. Nguyễn Đức Thịnh

Số: **031500** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 33309.24



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH - VINAMILK
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SDN-105
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 180 ml
Ngày nhận mẫu : 20/12/2024
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Vũ Thị Thanh Thủy
Thời gian thử nghiệm : 20/12/2024-27/12/2024

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	Định lượng nấm men và nấm mốc	TCVN 8275-1:2010 (ISO 21527-1:2008) (a) (d)	< 1	CFU/ml

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong bao bì kín.
 - (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
 - (d) Phép thử được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
 - < 1 CFU /ml: được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **31-12-2024**
TU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



TS. Nguyễn Đức Thịnh



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 33311.24



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH - VINAMILK
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SĐN-105
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 180 ml
Ngày nhận mẫu : 20/12/2024
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Vũ Thị Thanh Thủy
Thời gian thử nghiệm : 20/12/2024-27/12/2024

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	Chì (Pb)	HD.PP.16/TT.AAS (a) (d)	Không phát hiện LOD = 0,01	mg/l

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong bao bì kín.
 - (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
 - (d) Phép thử được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TT-LT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31-12-2024

TU. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



T.S. Nguyễn Đức Thịnh



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 33312.24



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH - VINAMILK
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SĐN-105
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 180 ml
Ngày nhận mẫu : 20/12/2024
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Vũ Thị Thanh Thủy
Thời gian thử nghiệm : 20/12/2024-30/12/2024

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	Aflatoxin B1	HD.PP.04/TT.SK (HPLC-FLD) (a) (d)	Không phát hiện LOD = 0,1	µg/kg

Ghi chú:

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.

- Mẫu đựng trong bao bì kín.

- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.

- (d) Phép thử được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **3.1-12-2024**.....

TU. VIÊN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



★ TS. Nguyễn Đức Thịnh

Số: 031504 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 33313.24



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH - VINAMILK
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SĐN-105
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 180 ml
Ngày nhận mẫu : 20/12/2024
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Vũ Thị Thanh Thủy
Thời gian thử nghiệm : 20/12/2024-30/12/2024

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	Aflatoxin tổng (B1,B2,G1,G2)	HD.PP.04/TT.SK (HPLC-FLD) (a) (d)	Không phát hiện LOD = 0,1	µg/kg

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong bao bì kín.
 - (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
 - (d) Phép thử được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31-12-2024
TUQ. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



TS. Nguyễn Đức Thịnh

Số: **031505** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 33314.24

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH - VINAMILK
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SĐN-105
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 180 ml
Ngày nhận mẫu : 20/12/2024
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Vũ Thị Thanh Thủy
Thời gian thử nghiệm : 20/12/2024-27/12/2024

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	Melamine	TCVN 9048:2012 (ISO/TS 15495:2010) (LC/MS/MS) (d)	Không phát hiện LOD = 0,05	mg/kg

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong bao bì kín.
- (d) Phép thử được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ...**31**...**12**...**2024**...

TUQ. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Số: **031506** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 33315.24



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH - VINAMILK
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SĐN-105
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 180 ml
Ngày nhận mẫu : 20/12/2024
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Vũ Thị Thanh Thủy
Thời gian thử nghiệm : 20/12/2024-30/12/2024



KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	Aldicarb	HD.PP.134/TT.SK:2022 (a)	Không phát hiện LOD = 0,0015	mg/kg
2	Diazinon	HD.PP.134/TT.SK (a) (d)	Không phát hiện LOD = 0,0015	mg/kg
3	Diquat	HD.PP.09/TT.SK (a) (d)	Không phát hiện LOD = 0,003	mg/kg
4	Glyphosate	HD.PP.112/TT.SK (a) (d)	Không phát hiện LOD = 0,01	mg/kg
5	Glufosinate-ammonium	HD.PP.112/TT.SK (a) (d)	Không phát hiện LOD = 0,01	mg/kg
6	Azinphos-methyl	HD.PP.134/TT.SK:2022 (a)	Không phát hiện LOD = 0,006	mg/kg
7	Chlorpyrifos-ethyl (Chlorpyrifos)	HD.PP.134/TT.SK (a) (d)	Không phát hiện LOD = 0,0015	mg/kg
8	Cyfluthrin/Beta-cyfluthrin	HD.PP.134/TT.SK (a) (d)	Không phát hiện LOD = 0,0015	mg/kg
9	Endosulfan (Endosulfan I, Endosulfan II, Endosulfan sulfate)	HD.PP.134/TT.SK (a) (d)	Không phát hiện LOD = 0,0003	mg/kg
10	Fenitrothion	HD.PP.134/TT.SK (a) (d)	Không phát hiện LOD = 0,0015	mg/kg
11	Fenpropathrin	HD.PP.134/TT.SK (a) (d)	Không phát hiện LOD = 0,0015	mg/kg

Mã số mẫu: 33315.24

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
12	Permethrin	HD.PP.134/TT.SK (a) (d)	Không phát hiện LOD = 0,0015	mg/kg
13	Phorate	HD.PP.134/TT.SK (a) (d)	Không phát hiện LOD = 0,0015	mg/kg
14	Quintozene	HD.PP.134/TT.SK (a) (d)	Không phát hiện LOD = 0,0015	mg/kg
15	2,4-D (Dichlorophenoxyacetic acid)	HD.PP.134/TT.SK:2022 (a)	Không phát hiện LOD = 0,003	mg/kg
16	Acephate	HD.PP.134/TT.SK:2022 (a)	Không phát hiện LOD = 0,003	mg/kg
17	Azoxystrobin	HD.PP.134/TT.SK	Không phát hiện LOD = 0,003	mg/kg
18	Bentazone	HD.PP.134/TT.SK:2022 (a)	Không phát hiện LOD = 0,003	mg/kg
19	Benzovindiflupyr	HD.PP.134/TT.SK:2022 (a)	Không phát hiện LOD = 0,003	mg/kg
20	Carbaryl	HD.PP.134/TT.SK:2022 (a)	Không phát hiện LOD = 0,0015	mg/kg
21	Carbendazim	HD.PP.134/TT.SK:2022 (a)	Không phát hiện LOD = 0,003	mg/kg
22	Chlorantraniliprole	HD.PP.134/TT.SK	Không phát hiện LOD = 0,005	mg/kg
23	Clethodim	HD.PP.134/TT.SK:2022 (a)	Không phát hiện LOD = 0,006	mg/kg
24	Cycloxydime	HD.PP.134/TT.SK	Không phát hiện LOD = 0,005	mg/kg
25	Cyproconazole	HD.PP.134/TT.SK:2022 (a)	Không phát hiện LOD = 0,003	mg/kg
26	Dicamba	HD.PP.134/TT.SK:2022 (a)	Không phát hiện LOD = 0,06	mg/kg
27	Difenoconazole	HD.PP.134/TT.SK:2022 (a)	Không phát hiện LOD = 0,0015	mg/kg
28	Dimethenamid-p	HD.PP.134/TT.SK:2022 (a)	Không phát hiện LOD = 0,003	mg/kg
29	Flusilazole	HD.PP.134/TT.SK:2022 (a)	Không phát hiện LOD = 0,003	mg/kg
30	Flutriafol	HD.PP.134/TT.SK	Không phát hiện LOD = 0,003	mg/kg
31	Fluxapyroxad	HD.PP.134/TT.SK	Không phát hiện LOD = 0,005	mg/kg
32	Haloxypop	HD.PP.134/TT.SK	Không phát hiện LOD = 0,01	mg/kg
33	Imazamox	HD.PP.134/TT.SK	Không phát hiện LOD = 0,003	mg/kg
34	Indoxacarb	HD.PP.134/TT.SK:2022 (a)	Không phát hiện LOD = 0,03	mg/kg
35	Mesotrione	HD.PP.134/TT.SK	Không phát hiện LOD = 0,003	mg/kg
36	Metalaxyl	HD.PP.134/TT.SK:2022 (a)	Không phát hiện LOD = 0,006	mg/kg
37	Methamidophos	HD.PP.134/TT.SK:2022 (a)	Không phát hiện LOD = 0,003	mg/kg

Mã số mẫu: 33315.24

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
38	Methomyl	HD.PP.134/TT.SK:2022 (a)	Không phát hiện LOD = 0,0015	mg/kg
39	Penthiopyrad	HD.PP.134/TT.SK	Không phát hiện LOD = 0,01	mg/kg
40	Propiconazole	HD.PP.134/TT.SK:2022 (a)	Không phát hiện LOD = 0,003	mg/kg
41	Prothioconazole	HD.PP.134/TT.SK	Không phát hiện LOD = 0,001	mg/kg
42	Pyraclostrobin	HD.PP.134/TT.SK:2022 (a)	Không phát hiện LOD = 0,003	mg/kg
43	Spinosad	HD.PP.134/TT.SK:2022 (a)	Không phát hiện LOD = 0,003	mg/kg
44	Spirotetramate	HD.PP.134/TT.SK	Không phát hiện LOD = 0,0015	mg/kg
45	Sulfoxaflor	HD.PP.134/TT.SK:2022 (a)	Không phát hiện LOD = 0,006	mg/kg
46	Tebuconazole	HD.PP.134/TT.SK:2022 (a)	Không phát hiện LOD = 0,003	mg/kg

Ghi chú:

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.

- Mẫu đựng trong bao bì kín.

- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.

- (d) Phép thử được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ...3.1.12...2024...

TUQ. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



TS. Nguyễn Đức Thịnh

Số: **031492** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 33301.24



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : SỮA ĐẬU NÀNH - VINAMILK
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: V-SĐN-105
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 01 hộp x 180 ml
Ngày nhận mẫu : 20/12/2024
Người gửi mẫu : Trần Cao Dân
Người nhận mẫu : Vũ Thị Thanh Thủy
Thời gian thử nghiệm : 20/12/2024-27/12/2024

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	Phát hiện sinh vật biến đổi gen dựa trên trình tự CaMV 35S promoter (CaMV P-35S) - Kỹ thuật Real-time PCR	JRC QT-ELE-00-004 (a) (d)	Không phát hiện	/
2	Phát hiện sinh vật biến đổi gen dựa trên trình tự Figwort Mosaic Virus 35S promoter (P-FMV) - Kỹ thuật Real-time PCR	JRC QL-ELE-00-015 (a) (d)	Không phát hiện	/
3	Phát hiện sinh vật biến đổi gen dựa trên trình tự Nopaline Synthaza Terminator (T-NOS) - Kỹ thuật Real-time PCR	JRC QL-ELE-00-011 (a) (d)	Không phát hiện	/

Mã số mẫu: 33301.24

Ghi chú:

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.

- Mẫu đựng trong bao bì kín.

- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.

- (d) Phép thử được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **31-12-2024**

TUQ. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



TS. Nguyễn Đức Thịnh